

Tuần: 12

Tiết: 23

BÀI 27. MỐI GHÉP ĐỘNG

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Hiểu được khái niệm mối ghép động.
- Biết cấu tạo, đặc điểm và ứng dụng của một số mối ghép động thường gặp: Khớp tịnh tiến, khớp quay.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, nhận biết.

3. Thái độ:

- HS học tập nghiêm túc để hình thành kiến thức

4. Năng lực, phẩm chất :

- Năng lực chung: Năng lực tự học (1), năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo (2), năng lực hợp tác (3).
- Năng lực đặc thù: Nhận thức công nghệ (4), sử dụng công nghệ (5), giao tiếp công nghệ (6)
- Phẩm chất: Chăm chỉ (7), trách nhiệm (8), trung thực (9).

II. PHƯƠNG PHÁP-KỸ THUẬT

1. Phương pháp

- PP dạy học đàm thoại (1), PP thuyết trình (2), PP hoạt động nhóm (3), PP sử dụng đồ dùng trực quan (4), PP sử dụng tài liệu (5), PP hoạt động cặp đôi (6), Giao nhiệm vụ (7).

2. Kỹ thuật dạy học

- Kỹ thuật chia nhóm, KT giao nhiệm vụ, KT lược đồ tư duy, KT hỏi và trả lời, KT động não.

III. CHUẨN BỊ

1. Chuẩn bị của Giáo viên:

- Nghiên cứu SGK, SGV, soạn giáo án,
- Mẫu: bộ ghế gấp, ghế xếp, bao diêm, xi lanh không có kim tiêm, giá gương xe máy, ổ bi, ...
- Máy chiếu

2. Chuẩn bị của Học sinh:

- Đồ dùng học tập, SGK, vở ghi.
- Học bài cũ, đọc trước bài mới

III. QUÁ TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Ổn định tổ chức

2. Kiểm tra bài cũ (Trong quá trình học)

3. Bài mới:

HOẠT ĐỘNG 1: Khởi động

<p>Mục tiêu: Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.</p> <p>Phương pháp dạy học: 2</p> <p>Định hướng phát triển năng lực: : 2, 4, 5, 6</p>		
<p>Mỗi thiết bị có nhiều bộ phận, nhiều chi tiết hợp thành bằng phương pháp gia công ghép nối ta có thể liên kết các chi tiết lại với nhau để tạo thành nhiều bộ phận máy. Ví dụ dùng vít sắt bắt chặt một số bộ phận ở xe đạp lại với nhau, dùng chốt để nối đùi và trục xe đạp. Đó là nội dung bài ngày hôm nay.</p> <p>HS: Nghe GV giới thiệu và ghi bài.</p>		
<p align="center">HOẠT ĐỘNG 2: Hình thành kiến thức</p>		
<p>Hoạt động 1: Tìm hiểu về Thế nào là mối ghép động?</p> <p>Mục tiêu: - Hiểu được khái niệm mối ghép động.</p> <p>Phương pháp dạy học: 1, 2, 4, 5, 6.</p> <p>Định hướng phát triển năng lực: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9</p> <p>GV: Cho học sinh quan sát máy chiếu quá trình mở ghế xếp ở hình 27.1.</p> <p>? Ghế xếp cấu tạo bởi mấy chi tiết? Được ghép với nhau như thế nào?</p> <p>? Khi gập ghế lại và mở ghế ra tại các mối ghép A, B, C, D chuyển động với nhau như thế nào?</p> <p>GV: Những mối ghép đó gọi là mối ghép động. Vậy thế nào là mối ghép động?</p> <p>GV: Giới thiệu cách gọi khác của mối ghép động, giới thiệu các loại khớp động, giải thích cơ cấu hoạt động của khớp động, ghi bảng</p> <p>GV nhận xét và kết luận</p>	<p>GV cho HS thảo luận cặp đôi</p> <p>- HS: Gồm ba chi tiết được ghép với nhau bởi các khớp.</p> <p>- HS: Chuyển động tương đối với nhau.</p> <p>- Ghi bài</p>	<p>I. Thế nào là mối ghép động?</p> <p>- Mối ghép mà các chi tiết có sự chuyển động tương đối với nhau gọi là mối ghép động hay khớp động.</p>
<p>Hoạt động 2: Tìm hiểu về các loại khớp động</p>	<p>- HS: Quan sát HS thảo luận nhóm.</p> <p>Chia lớp thành 4 nhóm</p>	<p>II. Các loại khớp động</p> <p>1. Khớp tịnh tiến</p> <p>a. Cấu tạo mối ghép</p>

<p>Mục tiêu: - Biết cấu tạo, đặc điểm và ứng dụng của một số mối ghép động thường gặp: Khớp tịnh tiến, khớp quay.</p> <p>Phương pháp dạy học: 1, 2, 3, 4, 5.</p> <p>Định hướng phát triển năng lực: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 GV cho HS thảo luận nhóm</p> <p>GV nêu vấn đề: Cùng tìm hiểu về cấu tạo, đặc điểm, ứng dụng của ...</p> <p>GV: Cho học sinh quan sát hình 27.3. Giới thiệu hình. Yêu cầu HS làm bài tập hoạt động trong SGK.</p> <p>? Trong các khớp tịnh tiến, các điểm trên vật chuyển động như thế nào? ? Khi chi tiết trượt trên nhau sẽ xảy ra hiện tượng gì? Khắc phục hiện tượng này như thế nào?</p> <p>? Xi lanh, pit-tông được ứng dụng vào việc gì? Vậy ứng dụng chính của chuyển động tịnh tiến là gì?</p> <p>GV: Cho học sinh quan sát máy chiếu hình 27.4a. ? Khớp quay gồm mấy chi tiết? Các mặt tiếp xúc của khớp quay có đặc điểm gì?</p>	<p>- HS: Làm bài tập trao đổi nhóm để thống nhất → đại diện nhóm trình bày kết quả, nhóm khác theo dõi, nhận xét.</p> <p>- HS: Chuyển động giống hệt nhau.</p> <p>- HS : Tạo ra lực ma sát - Khắc phục : Làm nhẵn bóng bề mặt.</p> <p>- HS : Cơ cấu biến chuyển động quay thành chuyển động tịnh tiến và ngược lại.</p> <p>- Có 3 chi tiết : ổ trục, bạc lót và trục ; mặt tiếp xúc giữa các chi tiết thường là mặt trụ tròn.</p> <p>- HS : Chi tiết này có thể quay quanh một trục cố định so với chi tiết kia.</p> <p>- HS: Thực hiện theo yêu cầu → 1 vài HS báo cáo, HS khác theo dõi, nhận xét.</p>	<p>- Mối ghép pit tông, xi lanh có mặt tiếp xúc là mặt trụ tròn với ống tròn.</p> <p>- Mối ghép sống trượt - rãnh trượt có mặt tiếp xúc là do mặt sống trượt và rãnh trượt tạo thành.</p> <p><i>b) Đặc điểm</i> - Mọi điểm trên vật có chuyển động giống hệt nhau.</p> <p>- Khi 2 chi tiết trượt lên nhau tạo ra ma sát lớn cản trở chuyển động. Để giảm ma sát, người ta làm nhẵn bề mặt và bôi trơn bằng dầu mỡ.</p> <p><i>c) ứng dụng.</i> Dùng chủ yếu trong cơ cấu biến chuyển động tịnh tiến thành chuyển động quay hoặc ngược lại.</p> <p>2. Khớp quay a. Cấu tạo</p> <p>- Có 3 chi tiết: ổ trục, bạc lót và trục; mặt tiếp xúc giữa các chi tiết thường là mặt trụ tròn.</p> <p><i>b) ứng dụng:</i> - Khớp quay được dùng nhiều trong thiết bị, máy như: ổ bi, moay ơ trước</p>
---	--	--

<p>? Với đặc điểm như vậy thì các chi tiết vận hành như thế nào khi hoạt động?</p> <p>? Bạc lót có chức năng gì? Có thể thay bạc lót bằng vật liệu gì để thay thế chức năng? (Vòng bi)</p> <p>GV: Yêu cầu quan sát hình 27.4b → xác định các chi tiết vòng bi. So sánh để xác định đặc điểm tương ứng của cấu tạo vòng bi với cấu tạo khớp quay.</p> <p>GV nhận xét và kết luận</p>		của xe đạp, bản lề cửa ...
---	--	----------------------------

HOẠT ĐỘNG 3: Hoạt động luyện tập

Mục tiêu: Luyện tập củng cố nội dung bài học

Phương pháp dạy học: 7

Định hướng phát triển năng lực: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9

Nêu 1 số câu hỏi:

- Thế nào là mối ghép động? Nêu công dụng của khớp động.
- Có những loại khớp động nào thường gặp?

GV: Nhận xét các hoạt động của HS, đánh giá xếp loại giờ dạy.

HOẠT ĐỘNG 4: Hoạt động vận dụng

Mục tiêu: Vận dụng làm bài tập

Phương pháp dạy học: 1, 2, 3, 4, 5

Định hướng phát triển năng lực: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9

Sắp xếp những vật dụng, máy móc, dụng cụ có ứng dụng khớp quay, khớp tịnh tiến vào đúng ô:

- | | | |
|--------------------|-----------------------|-----------------------|
| A. Máy khâu | B. Xe đạp | C. Bao diêm |
| D. Bản lề cửa | E. Bộ xilanh kim tiêm | F. Cần ăng ten |
| G. Vòng bi | H. Ghế xếp | I. Ổ trục quạt điện |
| K. Giảm xóc xe máy | L. Ròng rọc | M. Ổ trục giữa xe đạp |
| N. Ngăn kéo bàn | O. Gương xe máy | P. Cần cầu |
| Q. Êtô | | |

Khớp tịnh tiến	Khớp quay

HOẠT ĐỘNG 5: Hoạt động tìm tòi và mở rộng

Mục tiêu: Tìm tòi và mở rộng kiến thức, khái quát lại toàn bộ nội dung kiến thức đã học

Phương pháp dạy học: 7
Định hướng phát triển năng lực: 1,2

+ Suốt tâm tranh ảnh hoặc vật mẫu vòng bi, tay quay thanh lắc, khớp quay, khớp tịnh tiến.

4. Hướng dẫn về nhà:

GV yêu cầu HS:

- Về nhà học bài trả lời câu hỏi cuối bài.
- Về nhà chuẩn bị bài 29.

HS: Về nhà chuẩn bị theo yêu cầu của GV

Giáo viên



Nguyễn Thị Chiến

DUYỆT
TỔ CHUYÊN MÔN



Người duyệt: **Nguyễn Thị Quỳnh Thoa**
Chức vụ: Tổ trưởng chuyên môn
Đơn vị: THCS Ngô Mây
Thời gian ký: 11/11/2022

NHÀ TRƯỞNG

TRƯỜNG THCS NGÔ MÂY	
ĐÃ PHÊ DUYỆT	<div>KT. HIỆU TRƯỞNG PHÓ HIỆU TRƯỞNG</div> <div>  Phan Văn Phú</div>